

Bản án số: 448/2026/HS-PT

Ngày: 23-6-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Hữu Muôn

2. Ông Vũ Hoài Nam

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 299/2026/HSPT ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Vũ Ngọc H do có kháng cáo của bị hại Sầm Thị Thu H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 337/2026/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo bị kháng cáo:**

Vũ Ngọc H, sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 3 L, khu phố C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn H2 và bà: Trần Thị Mai X; chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam từ ngày 16/10/2025 đến ngày 04/12/2025 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- **Bị hại kháng cáo:**

Bà Sầm Thị Thu H1, sinh năm: 1988; Địa chỉ: 2 P, phường B (trước đây là Phường G, Quận H), Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- **Người làm chứng:**

Ông Văn Đại M, sinh năm: 1978; Địa chỉ: 205/15/32 ấp E, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Sầm Thị Thu H1 là giám sát Công ty V, Vũ Ngọc H là quản lý Công ty V1. Do trúng đấu thầu nên từ ngày 01/3/2024, Công ty V1 của H sẽ thay thế Công ty V của bà H1 trong việc dọn dẹp vệ sinh Bệnh viện thành phố T, tại địa chỉ số B P, khu phố D, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Thực hiện việc bàn giao công việc, tối ngày 29/02/2024, bà Sầm Thị Thu H1 gặp Vũ Ngọc H để bàn giao công việc, dụng cụ vệ sinh. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/3/2024, bà H1 điều xe ô tô 16 chỗ biển số 53S-6713 do ông Vân Đại M làm tài xế đậu ở sát lề đường ở gần Bệnh viện thành phố T để đón nhân viên thuê trọ gần bệnh viện đi làm ở Đồng Nai. Lúc này, H đang ở bệnh viện để làm việc thì có đồng nghiệp (không nhớ là ai) gọi điện thoại thông báo cho H tại trước cổng bệnh viện công nhân vệ sinh công ty H bị chặn không cho vào làm việc. H báo tình hình lại cho H3 (là anh trai của H, trưởng phòng điều hành Công ty V1) biết sự việc. Sau đó, H cùng H3 và P (tổ trưởng tổ vệ sinh của Công ty V1) ra xem tình hình. Khi đến nơi, H đi vòng ra phía sau chiếc xe ô tô 16 chỗ và nhìn vào trong xe. Thấy vậy, bà H1 đi đến gần, hỏi H đang làm gì thì H nạt nộ “Mày muốn sao”. Lúc này, H tiếp tục đi tới thì bị bà H1 dùng tay đẩy lùi lại, H lao tới dùng tay đánh vào mặt bà H1 nhiều cái làm bà H1 ngã xuống đất. H tiếp tục dùng chân đạp nhiều cái vào người bà H1. Thấy bà H1 bị đánh, ông Vân Đại M là tài xế xe biển số 53S-6713 chạy tới đẩy H ra thì bị nhóm người đi cùng H xông tới đánh ông M ngã xuống đường. Ông M vùng dậy rút cây tuýp sắt (loại thường dùng để mở ốc vít bánh xe ô tô) trên xe, đánh 01 cái trúng vào đầu bên trái của H làm H choáng và ngã xuống đất. Vụ việc sau đó được mọi người can ngăn nên tất cả giải tán; bà H1 được đưa vào bệnh viện cấp cứu. Ngày 26/3/2024, bà H1 đến Công an trình báo sự việc và có đơn yêu cầu xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Kết luận giám định số 512/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 03/10/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố H kết luận thương tích của bà Sầm Thị Thu H1: Chấn thương vùng mặt trái gây sưng bầm mô mềm, rỉ máu chân răng, gãy cung tiếp gò má đã được điều trị phẫu thuật nắn chỉnh xương, hiện còn: 01 sẹo mổ vùng dưới mi mắt trái kích thước 3,8 x 0,05 cm; 01 sẹo mổ niêm mạc vùng ngách hàng lang hàm trên trái; tình trạng ổn định; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Chấn thương trên do vật tày tác động gây ra.

Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố H giải thích kết luận giám định: Dùng tay không có thể gây ra được thương tích trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Sầm Thị Thu H1 yêu cầu Vũ Ngọc H bồi thường chi phí điều trị, mất thu nhập và tổn thất tinh thần.

Tại Bản Cáo trạng số 334/CT-VKSKV2 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Vũ Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Vũ Ngọc H đã bồi thường xong chi phí điều trị, tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần cho bị hại với tổng số tiền là 94.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 337/2026/HSST ngày 17/3/2026, Tòa án nhân dân khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Ngọc H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 17/3/2026 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 30/3/2026 bị hại Sầm Thị Thu H1 có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Vũ Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, đồng thời xin giữ nguyên mức án sơ thẩm.

- Bị hại Sầm Thị Thu H1 giữ nguyên kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Vũ Ngọc H và không cho bị cáo hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Ngọc H, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị hại, nhận thấy mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Vũ Ngọc H là phù hợp với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; tại cấp phúc thẩm bị hại không xuất trình được tình tiết nào mới để xem xét nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm (xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo).

- *Bị hại Sầm Thị Thu H1 tranh luận:* không đồng ý với ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vì bị hại cho rằng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nhẹ nên yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và không cho bị cáo hưởng án treo.

- *Bị cáo Vũ Ngọc H bào chữa:* bị cáo thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo xin được giữ nguyên mức án sơ thẩm để có cơ hội làm người tốt cho xã hội và chăm sóc mẹ già bị bệnh.

- Tại lời nói sau cùng, bị cáo Vũ Ngọc H rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo được chăm sóc mẹ già đang bị bệnh ung thư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bà Sầm Thị Thu H1 là giám sát Công ty V, Vũ Ngọc H là quản lý Công ty V1. Do trúng đấu thầu nên từ ngày 01/3/2024, Công ty V1 của H sẽ thay thế Công ty V của H1 trong việc dọn dẹp vệ sinh tại Bệnh viện thành phố T, địa chỉ số B P, khu phố D, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

[2] Thực hiện việc bàn giao công việc, vào tối ngày 29/02/2024 bà Sầm Thị Thu H1 gặp Vũ Ngọc H để bàn giao công việc, dụng cụ vệ sinh. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 01/3/2024, do nghi ngờ bà H1 cản trở nhân viên của Công ty vệ sinh Bảo Quang vào làm tại Bệnh viện thành phố T, Vũ Ngọc H đã dùng tay đánh vào mặt bà H1 gây thương tích (qua giám định có tỉ lệ thương

tật là 12%). Đến ngày 26/3/2024, bà H1 đến Công an trình báo sự việc và có đơn yêu cầu xử lý.

[3] Với các hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[4] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 30/3/2026 bị hại Sầm Thị Thu H1 có đơn kháng cáo. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị hại làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[5] Xét kháng cáo: hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, được pháp luật Hình sự bảo vệ và hành vi này còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử còn xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

[5.1] Trong vụ án này, cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và bản thân bị cáo lại có các tình tiết giảm nhẹ đó là: người phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường khắc phục hậu quả, theo các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, cấp sơ thẩm còn xác định bản thân bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ bị bệnh ung thư; bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Với hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh nêu trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo (mức án này phù hợp với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa sơ thẩm).

[5.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Sầm Thị Thu H1 không bổ sung thêm tình tiết, chứng cứ nào mới để cấp phúc thẩm xem xét. Tuy vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy với hành vi phạm tội của bị cáo đã dùng tay đánh nhiều cái vào mặt bị hại, gây thương tích với tỉ lệ 12% nên mức án 01 năm tù vẫn có phần hơi thấp, do đó chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, tăng hình phạt tù đối với bị cáo. Nhưng xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu ở trên, đã bồi thường toàn bộ (bồi thường chi phí điều trị, tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần cho bị hại), bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đã có thời gian tham gia quân ngũ, có việc làm ổn định; hiện bị cáo đang chăm sóc mẹ già, bị bệnh ung thư và trong quá trình điều tra bị cáo cũng đã bị tạm giam một thời gian, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Điều này cũng phù hợp với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận một phần lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Sầm Thị Thu H1 và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo **Vũ Ngọc H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 23/6/2026).

Giao bị cáo Vũ Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách mà người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo, bị hại không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 23/6/2026).

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND khu vực 2; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P. PV06- Công an TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Phòng THADS khu vực 2; (1)
- TAND khu vực 2; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (18) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Ngọc Thắng